

Bản án số: 32/2021/ HS - ST

Ngày 22/4/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Gia

Ông Dương Viết Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Việt Hưng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21 /2021/HSST, ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/HSST- QĐXX ngày 08 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T**, sinh năm 1998.

Nơi thường trú: Xóm T, xã T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị Y, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/01/2021 đến ngày 05/02/2021 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Trịnh Huy T, sinh năm 1980.

Trú tại: Xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Ông Nguyễn Thế Hộ, sinh năm 1966

Trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/01/2021, tổ công tác Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng với Công an xã Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đ, xã Đ, huyện P thì phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô tham gia giao thông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hàng cấm. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra thì người này khai tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1998, trú tại Xóm T, xã T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đồng thời phát hiện ở giá đèo hàng phần giữa xe mô tô có 01 bao tải dứa màu xanh, bên trong chứa 05 khối hình hộp bên ngoài được dán bằng giấy nhiều màu sắc có in chữ nước ngoài theo T khai nhận đây là pháo nổ của T. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu A) ngoài ra tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ có số seri 73697 (05 số cuối); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc BKS 20B1-82642 cũ qua sử dụng sau đó đưa T cùng vật chứng về Cơ quan CSĐT – Công an huyện Phú Bình điều tra làm rõ.

Hồi 19 giờ 25 phút ngày 27/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành cân xác định khối lượng 05 khối hình hộp được niêm phong (ký hiệu A) thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng là 07 Kg (bảy kilogam). Lấy toàn bộ 07 kg niêm phong vào bì thư (ký hiệu A1) gửi Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên giám định.

- Tại Bản kết luận giám định số: 401/KL-KTHS ngày 04/02/2021 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: 05 vật hình hộp có đặc điểm tương đồng nhau, kích thước (14,5x14,5x15)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong chứa 36 ống hình trụ, kích thước dài 15cm, đường kính ống 2,4cm trong mẫu A1 gửi đến giám định là pháo nổ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Bình, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/01/2021 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 20B1-826.42 đi từ nhà sang khu vực xã Đ, huyện P để mua pháo nổ với mục đích về sử dụng, trước khi đi khoảng 01 giờ T có liên hệ qua tài khoản Facebook (không nhớ rõ tên) để thỏa thuận mua 05 hộp pháo nổ loại pháo hoa 36 quả với giá 2.750.000 đồng. Khi đi đến khu vực ngân hàng Agribank Đ, T gặp một người phụ nữ lạ mặt không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ và được dẫn tới một khu nghĩa trang, T chỉ biết thuộc xã Đ để giao dịch mua bán pháo. Tại đây, T mua được của người này 05 hộp pháo hoa nổ để trong bao tải dứa màu xanh như đã thỏa thuận. Sau khi mua được pháo, T đặt bao tải pháo ở giữa xe và chở về nhà, khi đi về đến đoạn đường qua xóm Đ, xã Đ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn T là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 hộp pháo nổ hoàn lại sau giám định niêm phong (ký hiệu A2); 01 bao tải dứa màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ có số seri 73697 (05 số cuối); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc BKS 20B1- 82642 cũ qua sử dụng của Nguyễn Văn T hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Phú Bình chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSPB ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 hộp pháo nổ hoàn lại sau giám định niêm phong (ký hiệu A2); 01 bao tải dứa màu xanh đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ có số seri 73697 (05 số cuối) là công cụ dùng vào việc phạm tội; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc BKS 20B1-82642 cũ qua sử dụng của Nguyễn Văn T, đăng ký lần đầu ngày 23/7/2016 do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp, khi giao nhận không kiểm tra các bộ phận bên trong xe và sẫm lớp bên ngoài là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất và xin được trả lại chiếc điện thoại và chiếc xe mô tô.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/01/2021, tại khu vực xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn T đang có hành vi tàng trữ 07 Kg pháo nổ với mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm”, theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

Nội dung của Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a);

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

2... ”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi đó của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Căn cứ để quyết định hình phạt và áp dụng biện pháp cải tạo:

Trong vụ án này, Hội đồng xét xử xác định bị cáo Nguyễn Văn T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần áp dụng biện pháp cải tạo cách ly đối với bị cáo mà có thể áp cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước. Hội đồng xét xử cần tuyên rõ hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn T, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2021 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[7]. Về xử lý vật chứng: - Đối với vật chứng là 02 hộp pháo nổ hoàn lại sau giám định niêm phong (ký hiệu A2); 01 bao tải dưa màu xanh đã qua sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc BKS 20B1-82642 cũ qua sử dụng của Nguyễn Văn T, đăng ký lần đầu ngày 23/7/2016 do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp, khi giao nhận không kiểm tra các bộ phận bên trong xe và sẫm lốp bên ngoài. Hội đồng xét xử xác định là phương tiện, công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ có số seri 73697 (05 số cuối) là tài sản của Nguyễn Văn T sử dụng để liên lạc mua bán pháo nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

[10]. Về thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 123, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt

Nguyễn Văn T **18** (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Nguyễn Văn T) cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn T, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2021 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

5. Xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) hộp pháo nổ hoàn lại sau giám định (ký hiệu A2); 01 (một) bao tải dứa màu xanh đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đỏ có số imei: 73697 (05 số cuối) được niêm phong trong bì thư ký hiệu E; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc BKS 20B1-82642 cũ qua sử dụng của Nguyễn Văn T đăng ký lần đầu ngày 23/7/2016 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên cấp, khi giao nhận không kiểm tra các bộ phận bên trong xe và sẫm lốp bên ngoài.

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xét xử hình sự sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo (Nguyễn Văn T), báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- Chi cục T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên